

Số: /CT-UBND

Vĩnh Phúc, ngày tháng năm 2021

CHỈ THỊ

**Về nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện
hệ thống văn bản quy phạm pháp luật và tăng cường hiệu quả
thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc**

Trong thời gian qua, công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) và tổ chức thi hành pháp luật đã được Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân (HĐND) và Ủy ban nhân dân tỉnh (UBND) quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện và đạt được nhiều thành quả quan trọng, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh. Từ đó, đã đóng góp chung vào công cuộc đẩy mạnh hội nhập quốc tế của đất nước, thực hiện mục tiêu xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân do Đảng lãnh đạo.

Tuy nhiên, trước yêu cầu phát triển của tỉnh, của đất nước trong tình hình mới, công tác xây dựng văn bản QPPL và tổ chức thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh vẫn còn hạn chế, bất cập: Hệ thống văn bản QPPL còn chồng chéo, phức tạp, thiếu đồng bộ, tính ổn định chưa cao; một số quy định chưa phù hợp với yêu cầu thực tiễn, khó đi vào cuộc sống; tình trạng chậm ban hành văn bản quy định chi tiết thi hành chưa được khắc phục triệt để; các biện pháp thi hành pháp luật chưa được thực hiện đồng bộ, hiệu quả; việc tổ chức thi hành pháp luật ở một số nơi còn lúng túng, hiệu quả chưa cao; ý thức chấp hành pháp luật trong một bộ phận cán bộ và nhân dân còn thấp. Những hạn chế, bất cập xuất phát từ nhiều nguyên nhân, trong đó chủ yếu là do việc chấp hành kỷ cương, kỷ luật ở một số nơi còn chưa nghiêm; các giải pháp trong xây dựng văn bản QPPL chưa phát huy đầy đủ, hiệu quả; hoạt động xây dựng văn bản QPPL và thi hành pháp luật chưa thực sự gắn kết; đội ngũ cán bộ tham gia hoạt động xây dựng văn bản QPPL và tổ chức thi hành pháp luật còn mỏng về số lượng, một bộ phận còn phải kiêm nhiệm, năng lực chưa tương xứng với yêu cầu công việc; nguồn lực dành cho công tác xây dựng và thi hành pháp luật chưa đáp ứng yêu cầu thực tiễn; cơ chế phân công, trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan chưa thật chặt chẽ, hiệu quả.

Để nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống văn bản QPPL và tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới, Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu:

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp sau:

a) Nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác xây dựng văn bản QPPL và thi hành pháp luật; xác định xây dựng và hoàn thiện văn bản QPPL là nhiệm vụ trọng tâm, ưu tiên hàng đầu trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; gắn kết việc xây dựng văn bản QPPL với tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trực tiếp chỉ đạo công tác xây dựng văn bản QPPL của sở, ban, ngành, địa phương mình và chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về chất lượng, thời gian trình các dự thảo văn bản QPPL thuộc thẩm quyền ban hành của HĐND, UBND tỉnh theo lĩnh vực của sở, ngành, địa phương mình quản lý.

b) Bám sát chủ trương, đường lối của Đảng, của Tỉnh ủy và yêu cầu thực tiễn để chủ động đề xuất các lĩnh vực cần ưu tiên trong xây dựng, hoàn thiện hệ thống văn bản QPPL và thi hành pháp luật theo những nội dung định hướng trong các văn kiện của Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Vĩnh Phúc lần thứ XVII; các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy, các cấp ủy về từng lĩnh vực cụ thể.

c) Chủ động rà soát pháp luật thuộc các lĩnh vực quản lý để đề xuất nội dung hoàn thiện hệ thống văn bản QPPL, kịp thời xử lý những nội dung mâu thuẫn, chồng chéo, bất cập hoặc không phù hợp thực tiễn nhằm phát triển kinh tế, bảo vệ môi trường, bảo đảm an sinh xã hội, quyền con người, quyền công dân, hội nhập quốc tế và thực hiện các cam kết quốc tế, nhất là các điều ước quốc tế Việt Nam mới gia nhập (CPTPP, EVFTA, RCEP...). Chú trọng thể chế hóa, hoàn thiện các văn bản QPPL về tổ chức, bộ máy theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

d) Thực hiện nghiêm Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2020 và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật. Chú trọng việc tổng kết thi hành văn bản QPPL, đánh giá tác động của chính sách để đề xuất việc hoàn thiện hệ thống văn bản QPPL. Đề xuất xây dựng, hoàn thiện pháp luật phải đặt trong tổng thể của cả hệ thống văn bản QPPL của tỉnh, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ, khả thi, công khai, minh bạch, ổn định, dễ tiếp cận, với chi phí tuân thủ thấp, phù hợp với các văn bản QPPL của Trung ương. Trong đó, cần đặc biệt lưu ý:

- Khi tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết để quy định biện pháp có tính chất đặc thù theo khoản 4 Điều 27 của Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015, trường hợp cần thiết phải quy định thủ tục hành chính thì đưa vào nghị quyết của HĐND tỉnh.

- Trường hợp Nghị quyết của HĐND giao cho UBND quy định chi tiết để tổ chức thực hiện thì cơ quan, tổ chức được giao xây dựng dự thảo văn bản quy định chi tiết phải chuẩn bị và trình đồng thời với dự thảo Nghị quyết và phải được ban hành để có hiệu lực cùng thời điểm có hiệu lực của Nghị quyết.

- Sau khi có ý kiến thẩm định, cơ quan, tổ chức chủ trì soạn thảo dự thảo văn bản QPPL có trách nhiệm giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định để chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo. Hạn chế tối đa việc thay đổi nội dung cơ bản của dự thảo văn bản QPPL (so với trước khi gửi thẩm định), sau đó lại gửi đề nghị thẩm định lại.

đ) Nâng cao trách nhiệm, hiệu quả công tác phối hợp giữa các cơ quan trong quá trình xây dựng văn bản QPPL. Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố phối hợp chặt chẽ, chủ động, trách nhiệm hơn với Sở Tư pháp, Văn phòng UBND tỉnh, các ban của HĐND tỉnh. Nâng cao tính dự báo, bảo đảm tính ổn định và chất lượng trong quá trình xây dựng văn bản QPPL.

e) Đẩy mạnh và đổi mới các phương pháp, hình thức lấy ý kiến các cơ quan, tổ chức; chú trọng việc lấy ý kiến các chuyên gia, nhà khoa học, nhất là ý kiến của đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của văn bản. Nghiêm túc tiếp thu, giải trình đầy đủ, thực chất các ý kiến góp ý để bảo đảm tính khả thi.

g) Có giải pháp cụ thể, đồng bộ để xây dựng, bố trí, điều động, luân chuyển các cán bộ, công chức có năng lực làm công tác xây dựng văn bản QPPL, pháp chế theo hướng chuyên nghiệp và hiện đại, đáp ứng các yêu cầu công việc đặt ra. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ cho đội ngũ này. Củng cố kiện toàn tổ chức pháp chế, tổ chức làm công tác xây dựng pháp luật. Ưu tiên, tăng cường nguồn lực, nhất là nguồn tài chính đầu tư cho công tác xây dựng pháp luật.

h) Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong công tác xây dựng văn bản QPPL; phân công rõ trách nhiệm của từng đơn vị, cá nhân trong nghiên cứu xây dựng, đề xuất chính sách và soạn thảo, trình văn bản QPPL. Khắc phục triệt để tình trạng chậm, nợ ban hành văn bản QPPL. Kết quả của hoạt động này được xem xét là một trong các tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, là tiêu chuẩn xét các danh hiệu thi đua, khen thưởng đối với các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan, nhất là người đứng đầu. Chú trọng kiểm tra, phát hiện, ngăn chặn và kiên quyết xử lý nghiêm các hành vi “tham nhũng, trục lợi chính sách”.

i) Chú trọng nâng cao hiệu lực, hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật. Xác định rõ cơ chế phân công, trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức, cá nhân, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác tổ chức thi hành pháp luật. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc tổ chức thi hành pháp luật; cơ chế giám sát của cơ quan nhà nước và xã hội; tăng cường thiết chế theo dõi và đánh giá tình hình thi hành pháp luật để đề xuất các giải pháp thực thi hiệu quả; phát hiện và xử lý nghiêm minh, kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật; đối với các vụ việc vi phạm trong tổ chức thi hành pháp luật, cần có sự lãnh đạo, chỉ đạo của chính quyền các cấp, kịp thời có biện pháp xử lý kiên quyết, triệt để, đúng pháp luật.

k) Tăng cường hơn nữa năng lực phản ứng chính sách trong quá trình tổ chức thi hành pháp luật, nhất là trong việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp. Chú trọng đối thoại với doanh nghiệp, người dân về vướng mắc, bất cập trong thực thi chính sách, pháp luật.

l) Chú trọng phổ biến, tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và ý thức tự giác học tập, tìm hiểu pháp luật và tuân thủ pháp luật. Đổi mới phương pháp, tăng cường nguồn lực cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, coi đây là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị, là khâu đầu vào trong tổ chức thi hành pháp luật.

m) Tăng cường hoạt động kiểm tra, rà soát văn bản QPPL để kịp thời phát hiện, xử lý những quy định mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không còn phù hợp với thực tiễn, trái pháp luật. Qua đó, kịp thời đề xuất sửa đổi, bổ sung, ban hành mới hoặc bãi bỏ cho phù hợp.

n) Khai thác, ứng dụng tối đa thành tựu khoa học, kỹ thuật, nhất là ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác xây dựng và thi hành pháp luật, nhằm bảo đảm tiến độ, nâng cao chất lượng các văn bản QPPL và tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật.

2. Giám đốc Sở Tư pháp

a) Tiếp tục phát huy vai trò cơ quan tham mưu, giúp UBND tỉnh trong quản lý nhà nước về công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống văn bản QPPL của tỉnh và thi hành pháp luật. Nghiên cứu, đề xuất với UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh các giải pháp nhằm tăng cường công tác xây dựng văn bản QPPL của tỉnh và thi hành pháp luật; thực hiện hiệu quả các Kết luận tổng kết và thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương và Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy về xây dựng, hoàn thiện pháp luật, cải cách tư pháp, phổ biến, giáo dục pháp luật. Phối hợp chặt chẽ với các sở, ngành, địa phương để tham mưu, giúp Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh phối hợp với Đảng đoàn HĐND tỉnh tham gia ý kiến với Trung ương trong quá trình xây dựng, trình Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII ban hành Nghị quyết về xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam, trong đó có nội dung về Chiến lược pháp luật Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

b) Tăng cường đôn đốc, kiểm tra công tác xây dựng văn bản QPPL của các sở, ngành, địa phương; nâng cao chất lượng, tiến độ xây dựng các văn bản QPPL được Trung ương phân cấp, hạn chế việc lùi, rút trình các dự thảo văn bản QPPL và tình trạng chậm, nợ ban hành văn bản; kịp thời xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh xử lý các trường hợp không bảo đảm tiến độ, chất lượng.

c) Tập trung nguồn lực bảo đảm tiến độ, nâng cao hơn nữa chất lượng thẩm định dự thảo văn bản QPPL theo thẩm quyền; không tổ chức thẩm định những hồ sơ dự thảo chưa đủ điều kiện, thủ tục theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; theo dõi sát việc tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định; có ý kiến với UBND tỉnh về kết quả tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của cơ quan chủ trì soạn thảo.

d) Tham mưu, trình Chủ tịch UBND tỉnh và tổ chức thực hiện các kế hoạch rà soát văn bản quy phạm pháp luật theo các chuyên đề, lĩnh vực, bảo đảm tính bao

quát, toàn diện; tăng cường công tác kiểm tra, xử lý văn bản theo thẩm quyền, đặc biệt là việc xử lý các văn bản trái pháp luật.

đ) Đẩy mạnh hoạt động theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật của các sở, ngành, địa phương để kiến nghị các biện pháp xử lý phù hợp, nhằm nâng cao hiệu quả, hiệu quả công tác thi hành pháp luật.

e) Tập trung nghiên cứu, đề xuất các giải pháp về tổ chức thi hành pháp luật, bảo đảm gắn kết công tác xây dựng pháp luật với thi hành pháp luật, nâng cao hiệu quả điều chỉnh của pháp luật.

g) Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ cho các cán bộ, công chức làm công tác xây dựng pháp luật, pháp chế của các sở, ngành, địa phương.

3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh

a) Đổi mới thủ tục và đẩy nhanh tiến độ trình UBND tỉnh các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật theo Quy chế làm việc của UBND tỉnh; chủ trì, phối hợp với các sở, cơ quan liên quan xử lý các vấn đề, nội dung có ý kiến khác nhau và tiếp thu ý kiến thành viên UBND tỉnh, rút ngắn thời gian trình, ban hành văn bản.

b) Bố trí các phiên họp UBND tỉnh thường kỳ, các phiên họp chuyên đề về xây dựng văn bản QPPL đảm bảo hợp lý để dành nhiều thời gian cho UBND tỉnh thảo luận các dự thảo văn bản QPPL và nghe báo cáo về tình trạng các sở, ngành chậm tham mưu, trình ban hành văn bản quy định chi tiết thi hành các văn bản QPPL của Trung ương.

4. Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Tài chính

Theo chức năng nhiệm vụ từng cơ quan, phối hợp chặt chẽ với Sở Tư pháp tiếp tục nghiên cứu, củng cố kiện toàn, đổi mới về tổ chức, bộ máy, biên chế người làm công tác xây dựng văn bản QPPL, pháp chế, đáp ứng yêu cầu công việc, nhiệm vụ được giao; đề xuất cơ chế, giải pháp đảm bảo nguồn lực tài chính nhằm nâng cao hơn nữa hiệu quả công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống văn bản của tỉnh và thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh.

Phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan liên quan đề xuất cơ chế, giải pháp đảm bảo nguồn lực tài chính nhằm nâng cao hơn nữa hiệu quả công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống văn bản của tỉnh và thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh

5. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện

a) Bám sát các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước, các cơ quan cấp trên và thực tiễn ở địa phương để kịp thời chỉ đạo xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật trình HĐND, UBND; tăng cường các giải pháp tổ chức thi hành pháp luật, bảo đảm pháp luật được thực hiện nghiêm và hiệu quả ở địa phương;

b) Tăng cường các nguồn lực về con người, tài chính cho hoạt động xây dựng pháp luật; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ làm công tác xây dựng văn bản QPPL, pháp chế ở địa phương;

c) Khen thưởng kịp thời các tổ chức, cá nhân có thành tích trong công tác xây dựng và thi hành pháp luật; đồng thời, xử lý nghiêm những tổ chức, cá nhân có khuyết điểm, vi phạm trong công tác xây dựng và thi hành pháp luật.

6. Tổ chức thực hiện

a) Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố nghiêm túc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Chỉ thị này. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, cần kịp thời phản ánh về Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo.

b) Giao Sở Tư pháp chủ trì theo dõi, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện Chỉ thị này; báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh tình hình thực hiện theo Quy chế làm việc của UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Thường trực TU; Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Các cơ quan TW trên địa bàn tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Báo Vĩnh Phúc, Đài PTTH tỉnh,
TT Công báo tỉnh, Cổng TTGTĐT tỉnh;
- VP UBND tỉnh: CPVP, CVNCTH;
- Lưu: VT, NC2.

CHỦ TỊCH

Lê Duy Thành